

THỊ TRƯỜNG GIẤY THÁNG 5/2016 VÀ DỰ BÁO

I. DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

1. Thế giới

Giá giấy và bột giấy trên thị trường thế giới tháng 5 biến động nhẹ. Khách hàng Trung Quốc có dấu hiệu quay trở lại mua hàng sau một thời gian tập trung vào sử dụng hàng dự trữ. Các nhà sản xuất giấy đang cố gắng thuyết phục khách hàng chấp nhận giá tăng để giảm bớt khó khăn cho ngành sản xuất giấy sau một thời gian lợi nhuận duy trì ở mức rất thấp.

Tại châu Âu, giá bột gỗ bạch đàn tẩy trắng (BEA) tiếp tục giảm trong tháng 4. Trong hai tháng 3 và 4, giá BEA đã giảm 10% và tính từ mùa hè năm ngoái đã giảm 17-18%. Tuy nhiên, các nhà sản xuất đang cố gắng kéo giá tăng trở lại trong bối cảnh lượng tồn trữ còn rất ít và nhu cầu bột gỗ cứng trên thị trường thế giới đang tăng lên, nhất là từ Trung Quốc. Các nhà sản xuất châu Âu đang chào bán giá BEA tăng thêm 20 USD/tấn kể từ 1/6.

Các nhà sản xuất giấy in ở Anh cũng chào giá tăng từ 1/6 nhưng mức độ tăng cầm chừng bởi còn nghe ngóng tình hình thị trường sau cuộc trưng cầu dân ý ở Anh về việc đi hay ở lại EU (Brexit)

2. Trong nước

Thị trường giấy 5 tháng đầu năm nhìn chung ổn định. Sản phẩm giấy, tập vở học sinh giá không đổi so với cuối năm 2015. Tuy nhiên, đối với các sản phẩm giấy Office Work, tháng 5/2016 giá giảm xuống còn 41.500 đ/ram.

Bảng 1: Chi tiết giá bán buôn giấy in, photocopy và bì màu tại Công ty CP Đầu tư và thương mại Minh Long, Thanh Xuân, Hà Nội áp dụng từ ngày 5/5/2016

Ngày 30/12/2016

Tên hàng	Định lượng (gms)	Loại giấy	ĐVT	Đơn giá		Ghi chú
				Chưa VAT	Có VAT	
I. Giấy khổ A4 (210mm x 297mm)						
Giấy Thái Lan	70	Supreme	Ream	48,000	50,000	
		Double A	-	50,000	52,500	
		Office Work	-	41,500	43,500	SP mới
		Ultimate		44,500	46,000	
		Smartist		41,500	43,500	
		Alpine	-	41,000	43,000	trắng 85 ISO
	80	Supreme	-	59,500	62,000	
		Double A	-	69,000	72,000	
Giấy Indonesia	70	Paper one	-	46,500	48,500	
		IK Plus	-	46,000	48,000	

		E paper	-	45,000	47,000	
		Paper line	-	44,000	46,000	Tạm hết hàng
		Natural	-	42,000	44,000	
	80	Paper one	-	59,500	62,000	
		E paper	-	53,500	54,500	
		IK Plus	-	59,000	61,500	
Giấy Pagi	70+	Pagi (đỏ)	-	40,500	42,500	SP độc quyền
	70+	Pagi (đỏ)		41,500	43,500	Có vỏ hộp
	70	Pagi (xanh)	-	39,500	41,000	SP độc quyền
	70	Pagi (xanh)	-	40,500	42,000	Có vỏ hộp
	65	Pagi (hồng)	-	37,000	38,500	SP độc quyền
	60	Pagi 60/90	-	35,500	37,500	đủ 500 tờ/ream
	60	Pagi 60/84	-	34,500	36,000	đủ 500 tờ/ream
Giấy Hải Dương	60	Hải Dương 60/92		36,000	37,500	
Giấy Bãi Bằng	70	Hồng tem	-	40,000	42,000	
		Clever up	-	45,000	46,000	
	60	Xanh tem	-	35,500	37,500	
II. Giấy khổ A3 (297mm x 420mm)						
Giấy Thái Lan	70	Supreme	Ream	96,000	100,000	
		Double A	-	100,000	105,000	
Giấy Indonesia	70	Paper one	-	93,000	97,000	
		IK Plus	-	92,000	96,000	
		E paper	-	90,000	94,000	
		Paper line	-	89,000	92,000	
Giấy Pagi	70	Pagi (xanh)	-	79,000	82,000	SP độc quyền
	65	Pagi (hồng)	-	74,000	77,000	SP độc quyền
	60	Pagi 60/90	-	71,000	75,000	đủ 500 tờ/ream
	60	Pagi 60/84	-	69,000	73,000	đủ 500 tờ/ream
Giấy Bãi Bằng	70	Hồng tem	-	80,000	84,000	
	60	Xanh tem	-	71,000	75,000	
III. Giấy khổ A5 (210mm x 148.5mm)						
Giấy Thái Lan	70	Double A	Ream	25,000	26,250	
Giấy Indonesia		IK Plus	-	23,000	24,000	SP mới
Giấy Pagi		Pagi	-	19,750	20,500	SP độc quyền
IV. Bìa màu						
Bìa màu T&T loại I	160	Bìa A4	Ream	26,500	28,000	
		Bìa A3	-	53,000	56,000	

Bìa màu T&T loại II	160	Bìa A4	-	21,000	22,000	
		Bìa A3	-	42,000	44,000	
Bìa màu Paper One	160	Bìa A4	-	20,000	21,000	
		Bìa A3	-	40,000	42,000	
V. Bìa Mica						
Bìa mica mỏng 1		A4	Ream	45,000	47,000	Mạnh Hưng
		A3	Ream	90,000	94,000	Mạnh Hưng
Bìa mica mỏng 2		A4	Ream	42,000	44,000	Mạnh Hưng
		A3	Ream	84,000	88,000	Mạnh Hưng
Mica trung		A4	Ream	55,000	57,000	Mạnh Hưng
		A3	Ream	110,000	114,000	Mạnh Hưng

Nguồn: Văn phòng phẩm Nhật Minh Long

II. CUNG – CẦU

1. Cung

1.1. Thế giới

Andritz đã thành công trong xây dựng lại máy giấy bìa tại nhà máy Iggesund ở Workington, Anh. Máy mới, máy ép công nghệ tiên tiến cung cấp bởi Andritz sẽ tăng năng lực sản xuất khoảng 20.000 tấn, đạt 220.000 tấn/năm, và sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm và khả năng chạy máy của Máy Giấy bìa cùng một thời điểm. Tiêu thụ năng lượng cũng đã giảm gần 10%.

Metsa Group, một trong những tập đoàn sản xuất gỗ giấy lớn nhất Phần Lan, vừa quyết định hợp tác với một công ty công nghệ của Thụy Sĩ để xây dựng nên nhà máy sản xuất bột giấy hiệu quả năng lượng nhất thế giới.

Nhà máy này sẽ được đặt tại thành phố Anekoski thuộc miền Trung của đất nước Bắc Âu này. Trên cơ sở sử dụng hơn 1 nghìn thiết bị, bao gồm cả các loại động cơ và hệ thống năng lượng hiện đại được cung cấp, nó có khả năng sản xuất 1,8 TWh điện mỗi năm, tương đương 2,5% tổng sản lượng điện của Phần Lan. Cùng với đó, hiệu quả sử dụng năng lượng cũng sẽ được nâng cao, khiến lượng điện mà bản thân nhà máy sản xuất sẽ vượt xa nhu cầu tiêu thụ, ước tính gấp khoảng 2,4 lần. Công suất của nhà máy khi đi vào hoạt động năm 2017 sẽ đạt khoảng 1,3 triệu tấn bột giấy mỗi năm, ngoài ra còn có các chế phẩm sinh học như dầu cao, nhựa thông, sản phẩm gỗ, điện sinh học và than củi.

Người phụ trách dự án này của Mesta Group, Timo Merikallio cho biết, với nhà máy Anekoski, Mesta Group sẽ là tập đoàn sản xuất gỗ giấy đầu tiên trên thế giới sở hữu một nhà máy phi cacbon tiết kiệm năng lượng.

1.2. Trong nước

Sản xuất

Số liệu thống kê từ TCTK, chỉ số sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tháng 4/2016 tăng 6,3% so với tháng 3/2016 và tăng 14,5% so với tháng 4/2015. Tính chung 4 tháng đầu năm, chỉ số sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy tăng 14,2% so với cùng kỳ năm trước.

TBKTSG Online đưa tin, Ban quản lý các khu công nghiệp tỉnh Tiền Giang vừa cấp giấy chứng nhận đầu tư cho một doanh nghiệp Đài Loan đầu tư dự án nhà máy sản xuất giấy có vốn đăng ký 220 triệu đô la Mỹ.

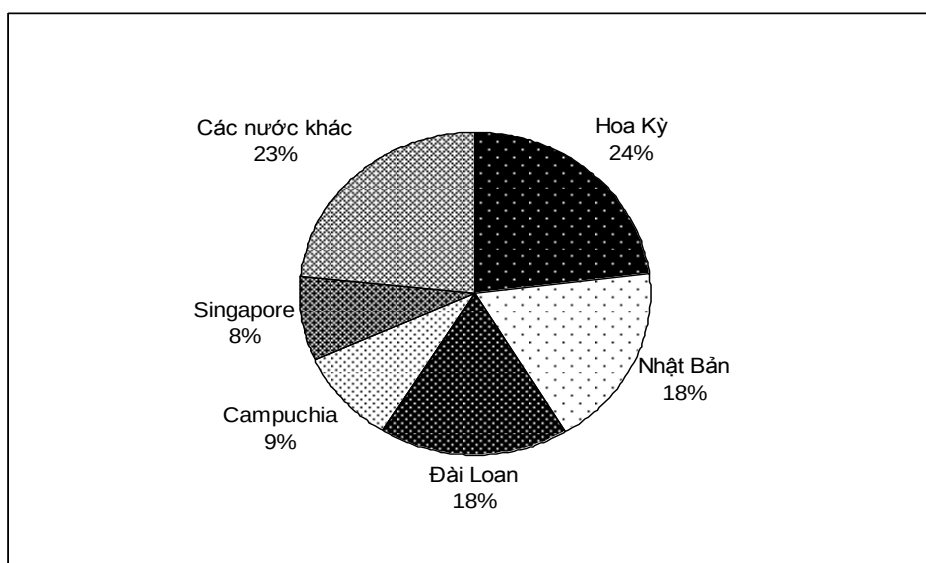
Công ty TNHH Nhà máy giấy Đại Dương mục tiêu sản xuất các loại giấy Duplex, giấy Kcraf, giấy gia dụng (sản phẩm khác từ giấy và bìa chưa được phân vào đâu) tại Tiền Giang, khi dự án này hoàn thành sẽ đáp ứng nhu cầu trong nước. Dự án dự kiến sẽ hoàn thành vào tháng 8-2017 để đi vào hoạt động. Nhà đầu tư Đài Loan này không phát triển vùng nguyên liệu giấy mà sẽ sử dụng giấy phế liệu trong nước cũng như nhập nguyên liệu giấy để sản xuất nhằm tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

Báo Đầu tư điện tử đưa tin, Tổng Công ty Lâm nghiệp Việt Nam – Công ty TNHH MTV (VINAFOR) đang cùng với đối tác Sojitz Corporation (Nhật Bản) và JK Paper (Ấn Độ) xem xét trong giai đoạn từ năm 2016 – 2018 sẽ thành lập liên doanh sản xuất bột giấy tại Quảng Ngãi có công suất chế biến bột giấy đạt 150.000 tấn sản phẩm/năm. Tổng mức đầu tư dự kiến cho dự án này khoảng 3.500 tỷ đồng, trong đó VINAFOR dự kiến góp 12% vốn, tương đương 420 tỷ đồng.

Xuất khẩu

Số liệu thống kê sơ bộ từ TCHQ Việt Nam, 4 tháng đầu năm nay, Việt Nam đã xuất khẩu 161,7 triệu USD giấy và sản phẩm từ giấy, tăng 7,1% so với cùng kỳ. Giấy và sản phẩm từ giấy của Việt Nam đã có mặt tại 17 quốc gia trên thế giới, trong đó Hoa Kỳ là thị trường chủ yếu, chiếm 24%, kế đến là Nhật Bản và Đài Loan chiếm 18%... và các thị trường khác chiếm 23%.

Hình 1: Cơ cấu thị trường xuất khẩu giấy và sản phẩm từ giấy 4 tháng 2016



Nguồn: Phòng Thông tin kinh tế quốc tế-VITIC/TCHQ

Theo Tổng cục thống kê, chỉ số tiêu thụ và tồn kho sản xuất giấy, sản phẩm từ giấy thời điểm 01/04/2016 so với cùng thời điểm tháng trước giảm 2,8%. Chỉ số tồn kho thời điểm 01/4/2016 so với cùng thời điểm năm 2015 tăng 11,2%.

Nhiều dự án lớn đăng ký đầu tư vào ngành có thể giúp đáp ứng đủ nhu cầu giấy công nghiệp. Hiện nay, thay vì bao bì nhựa như các năm trước thì ngành giấy bao bì giấy đang là ngành thu hút khá nhiều sự quan tâm của các nhà đầu tư nước ngoài, khi liên tục có các dự án FDI đăng ký đầu tư vào ngành, nhằm đón đầu nhu cầu tăng trưởng của doanh nghiệp chế biến sau khi Việt Nam gia nhập TPP cũng như tận dụng thời cơ khi sản phẩm giấy công nghiệp vẫn còn đang thiếu nguồn cung. Ngoài ra, với tiềm lực tài chính tốt, lợi thế về công nghệ và kinh nghiệm sản xuất (các doanh nghiệp bao bì FDI chủ yếu đến từ những nước có nền công nghiệp bao bì phát triển), ngành bao bì giấy cũng đang bị thống lĩnh bởi các doanh nghiệp đến từ Thái Lan, Đài Loan.

Bảng 2: Một số dự án đầu tư lớn vào ngành giấy bao bì

Dự án	Nhà đầu tư	Quốc gia	Vốn đầu tư	Công suất	Hoàn thành
Nhà máy giấy Hậu Giang	Lee & Man	HongKong	1,2 tỷ USD	420.000 tấn giấy bao bì	2016
GD II Xưởng Giấy Chánh Dương	Nine Dragons	Trung Quốc	2,8 tỷ USD	442.800 tấn	Cuối 2016
Tăng công suất Vinakraft	SCG	Thái Lan	2.750 tỷ USD	243.500 tấn	Q2/2017
Nhà máy giấy bao bì Cheng Loong	Cheng Loong	Đài Loan	1 tỷ USD	1.000.000 tấn	T1/2018 (GD1: 350.000 tấn)
Giai đoạn 2 Nhà máy Giao Long	Đông Hải Bến Tre	Việt Nam	660 tỷ USD	180.000 tấn	2017

Nguồn: BVSC tổng hợp

2. Cầu

2.1. Thế giới

Nhu cầu thực phẩm đóng gói và đồ uống tăng ở nhiều thị trường đã kéo theo nhu cầu giấy, bì và các loại giấy bao gói. Với thu nhập tăng ở những nước như Trung Quốc, Ấn Độ và Brazil, nhu cầu thực phẩm đóng gói chất lượng cao cũng tăng theo.

Hơn nữa, dân số tăng ở nhiều quốc gia cũng khiến tiêu thụ giấy bao gói thực phẩm và đồ uống tăng. Thị trường này ước tính chiếm 44,78% tổng thị trường giấy bìa các loại trong năm 2015.

2.2. Trong nước

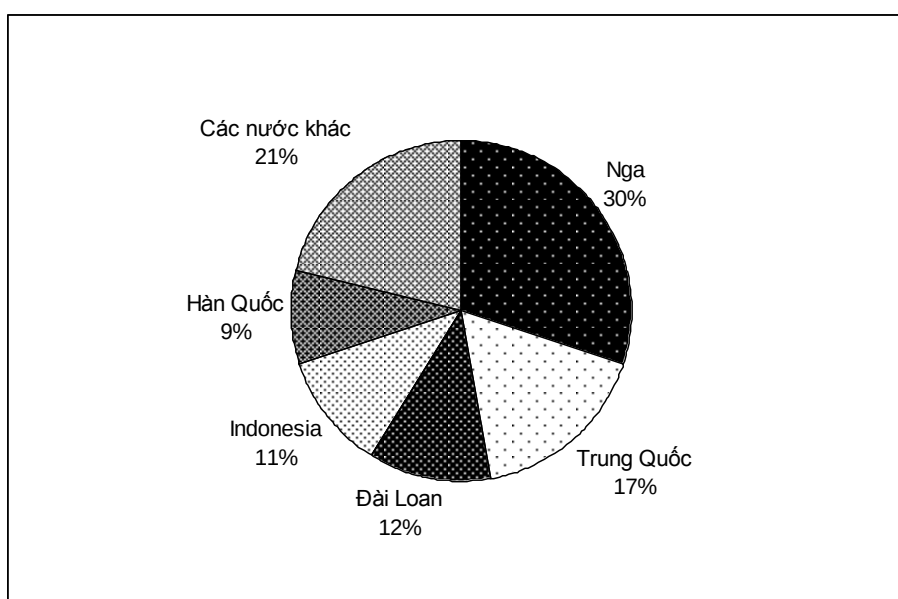
Theo số liệu từ TCTK, chỉ số sử dụng lao động của doanh nghiệp công nghiệp trong sản xuất giấy và sản phẩm từ giấy thời điểm 1/3/2016 so với cùng thời điểm tháng trước tăng 4,2% và so với cùng thời điểm năm 2015 tăng 4,4%.

Lượng tiêu thụ bột giấy ở nước ta hàng năm rất lớn nhưng sản xuất bột giấy trong nước chỉ đáp ứng được 37% nhu cầu, còn lại vẫn phải nhập khẩu. Hiện cả nước còn khoảng 35% doanh nghiệp sản xuất giấy nhỏ lẻ, công nghệ lạc hậu, tiêu hao nhiều năng lượng và nước, gây ô nhiễm môi trường.

Số liệu thống kê sơ bộ từ TCHQ, 4 tháng đầu năm nay, Việt Nam đã nhập khẩu 569,2 nghìn tấn giấy các loại, trị giá 456,8 triệu USD, tăng 11,4% về lượng và tăng 6,2% về trị giá so với cùng kỳ năm trước.

Ba thị trường chính cung cấp giấy cho Việt Nam gồm có Nga, Trung Quốc và Đài Loan, trong đó Nga là thị trường chủ lực chiếm 30%, kế đến là Trung Quốc 17% và Đài Loan chiếm 12%. Ngoài ra, còn nhập khẩu từ các thị trường khác, chiếm 21%.

Hình 2: Cơ cấu thị trường nhập khẩu giấy các loại 4 tháng 2016



Nguồn: Phòng Thông tin kinh tế quốc tế - VITIC/TCHQ

Đối với sản phẩm từ giấy, 4 tháng đầu năm 2016, Việt Nam đã nhập khẩu 187,1 triệu USD, tăng 10,4% so với cùng kỳ năm trước. Trung Quốc dẫn đầu thị trường xuất khẩu sản phẩm từ giấy sang Việt Nam, chiếm tới 48%, kế đến là Thái Lan 17%, Hàn Quốc 12%...

Hình 3: Thị trường nhập khẩu sản phẩm từ giấy 4 tháng 2016

Thương mại điện tử và dịch vụ đóng gói hàng hóa phát triển sẽ làm tăng nhu cầu sử dụng hộp giấy carton sóng, trong khi nhu cầu hộp carton phẳng ổn định đối với thị trường hàng hóa được phẩm, dịch vụ ăn uống.

Nhu cầu sử dụng bao bì hộp giấy carton phẳng và hộp carton sóng tăng do có sự kết hợp các tính năng như in ấn chất lượng cao, thiết bị đóng mở dễ dàng và chất liệu bao phủ đặc biệt.

Hoa Kỳ: Dự báo nhu cầu về các loại bao bì hộp carton loại trơn và loại gợn sóng của Hoa Kỳ vào năm 2020 đạt 41,2 tỷ USD, tăng 2,6%/năm do sản xuất hàng tiêu dùng và kinh doanh bán lẻ tăng mạnh.

Trong đó, nhu cầu về loại bao bì hộp carton cứng loại thùng lớn chiếm tỷ lệ 74% trong tổng nhu cầu vào năm 2020 và đạt 30,5 tỷ USD, tăng trưởng 3%/năm. Các loại hộp carton gợn sóng vẫn có lợi thế về giá và chịu được va đập, nên vẫn được sử dụng nhiều trong những năm tới, bất chấp sự cạnh tranh với các loại bao bì có thể sử dụng nhiều lần, bao bì tiện lợi và bao bì giấy tráng phủ.

Ông Katie Wieser – nhà phân tích thị trường cho rằng, khi thương mại điện tử phát triển thì nhu cầu đóng gói sản phẩm đến tay người tiêu dùng tăng cao.

Đối với bao bì hộp carton gấp xếp loại nhỏ dự báo tăng 1,5%/năm, đạt 10,1 tỷ USD trong năm 2020, mức tăng trưởng thấp do phải đối mặt với sự cạnh tranh mạnh từ các loại bao bì nhựa dẻo. Tuy nhiên, bao bì carton có lợi thế thân thiện với môi trường hơn so với bao bì bằng xốp hoặc nhựa dùng cho dịch vụ ăn uống, do đó sẽ giúp cho sự tăng trưởng ổn định. Ngoài ra, sự phát triển của ngành được phẩm cũng sẽ đẩy mạnh nhu cầu đối với bao bì carton.

Nhu cầu về bao bì hộp carton nhỏ có nắp rời dự kiến sẽ tăng 2%/năm, đạt 540 triệu USD vào năm 2020, do sự tăng trưởng tốt trong ngành hóa mỹ phẩm và hàng hóa có giá trị như kim loại bạc và thiết bị y tế.

Nhu cầu bao bì hộp carton của Hoa Kỳ năm 2010 - 2020

ĐVT: triệu USD

Chủng loại	2010	2015	2020	% tăng trưởng hàng năm	
				2010 – 2015	2015 – 2020
Tổng nhu cầu bao bì hộp carton (corrugated and paperboard box)	31.350	36.270	41.210	3,0	2,6
Bao bì carton loại thùng lớn cứng (Corrugated and solid fiber boxes)	22.180	26.355	30.530	3,5	3,0
Bao bì carton loại cắt gấp nhỏ (Folding)	8.745	9.425	10.140	1,5	1,5

carton boxes)					
Bao bì carton có nắp rời (set-up boxes)	425	490	540	2,9	2,0

Ấn Độ: Nhu cầu giấy tái chế đang tăng mạnh tại Ấn Độ. Đây là thị trường duy nhất có mức tiêu thụ giấy duy trì cao trên 7% trong 5 năm qua, trở thành đối tác quan trọng nhất của Châu Âu.

Hiện Ấn Độ tiêu thụ 13 triệu tấn giấy mỗi năm, và tốc độ tăng trung bình 7,6%/năm.

Các chuyên gia dự báo tốc độ năng sẽ vẫn duy trì trong những năm tới, dự báo sẽ đạt 7,5% trong năm 2017.

Với dân số 1,25 tỷ người và tiêu thụ giấy trung bình trên 10 kg/người, có 800 nhà máy giấy đang hoạt động ở quốc gia này để đáp ứng nhu cầu không ngừng tăng mạnh.

Sản lượng giấy in dự báo sẽ đạt khoảng 6 triệu tấn vào năm 2020, và sẽ cần khoảng 8 triệu tấn giấy tái chế để làm nguyên liệu. Sản lượng bìa chắc chắn sẽ đạt 5 triệu tấn vào 2025, và sẽ cần 6,6 triệu tấn nguyên liệu. Sản lượng giấy kraft dự báo đạt 7 triệu tấn, và cần khoảng 9,5 triệu tấn giấy vụn nguyên liệu.

Việt Nam

Ngành bao bì giấy là sản phẩm chính của ngành giấy Việt Nam, chiếm gần 70% tổng tiêu thụ toàn ngành và 45% tổng kim ngạch nhập khẩu giấy năm 2015. Với quy mô dân số đông và tiềm năng tăng trưởng mạnh của ngành tiêu dùng trong nước cùng với triển vọng xuất khẩu được đẩy mạnh nhờ TPP, ngành giấy bao bì có triển vọng tăng trưởng khá tốt trong các năm tới.

Bảng 3: Quy hoạch sản xuất ngành giấy in 2015-2025

Năm	2015	2020	2025
Nhu cầu vốn đầu tư (tỷ VNĐ)			
- Nhà máy giấy, bột giấy	49.555	88.620	107.492
- Vùng nguyên liệu giấy	15.353	18.674	18.346
Công suất thiết kế (tấn/năm)			
- Giấy in báo	71.000	118.000	182.000
- Giấy in viết	650.000	1.090.000	1.680.000
- Giấy làm bao bì	3.035.000	4.600.000	7.100.000
- Giấy khác	306.000	1.015.000	1.570.000
Sản lượng sản xuất (tấn)			
- Giấy in báo	60.000	100.000	155.000
- Giấy in viết	555.000	925.000	1.425.000
- Giấy làm bao bì	2.580.000	3.910.000	6.035.000
- Giấy khác	260.000	865.000	1.335.000

Nguồn: Quy hoạch Phát triển ngành công nghiệp giấy Việt Nam

IV. HỘI NHẬP

Ngành bao bì giấy còn tương đối nhiều tiềm năng tăng trưởng, đặc biệt khi Việt Nam tham gia nhập TPP khiến các ngành công nghiệp sử dụng nhiều bao bì như da giày, dệt may, thủy sản... tăng trưởng về kim ngạch xuất khẩu. Hiện nay, cạnh tranh trong ngành bao bì giấy khá gay gắt do số lượng doanh nghiệp nhiều và sản phẩm bao bì giấy không có tính đặc thù cao. Các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài với lợi thế về vốn, kinh nghiệm sản xuất và quy mô đang chiếm lĩnh thị trường bao bì giấy Việt Nam.

Hiện khoảng 40% nguyên liệu để sản xuất bao bì là giấy công nghiệp vẫn đang phải nhập khẩu do trong nước thiếu cung. Tuy nhiên, với các dự án đang đăng ký thực hiện đầu tư vào ngành giấy công nghiệp sẽ đủ thậm chí dư thừa so với nhu cầu sản xuất bao bì giấy. Ngoài ra, sau khi Việt Nam gia nhập TPP thì giấy công nghiệp nhập khẩu từ Nhật Bản cũng có thể được miễn thuế 0% thay vì mức thuế nhập khẩu 10-15% như hiện nay, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất bao bì giấy do nguồn cung nguyên liệu dồi dào và giá bán tốt hơn.

Bao bì giấy là sản phẩm phụ trợ cho công nghiệp chế biến, không có tính đặc trưng và khác biệt lớn. Sản phẩm cũng không cần xây dựng kênh phân phối và không có rào cản về chính sách của Chính phủ. Rào cản gia nhập ngành chủ yếu ở yếu tố vốn, khi suất vốn đầu tư một nhà máy bao bì là khá lớn, đòi hỏi doanh nghiệp phải có tiềm lực tài chính tốt. Đây cũng là nguyên nhân khiến các doanh nghiệp vốn đầu tư nước ngoài đang thống lĩnh thị trường bao bì giấy Việt Nam.

Bảng 4: Suất vốn đầu tư một số dự án bao bì giấy

Dự án	Sản phẩm	Công suất	Vốn đầu tư	Suất vốn đầu tư (VND/tấn)	Hoàn thành
Tăng công suất VinakrafT	Giấy công nghiệp	243.500 tấn	2.750 tỷ VNĐ	11.293.634	Q2/2017
Giai đoạn 2 nhà máy Gia Long	Giấy công nghiệp	180.000 tấn	660 tỷ VNĐ	3.666.667	2017
Giai đoạn 2 Bao bì Biên Hòa	Giấy bao bì giấy	30.000 tấn	195 tỷ VNĐ	6.500.000	2012

Nguồn: BVSC tổng hợp

V. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Trước tình trạng giấy nhập khẩu đang cạnh tranh gay gắt với ngành giấy trong nước, trong khi tồn kho ở mức cao, các doanh nghiệp cần có giải pháp, cũng như điều chỉnh chính sách bán hàng cho phù hợp để tháo gỡ khó khăn cho tiêu thụ. Bên cạnh đó, các doanh nghiệp cần nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm giấy in, giấy viết, giấy Tissue trên thị trường qua chất lượng giấy, giá cả, dịch vụ bán hàng đồng thời tiếp tục nâng cao năng suất lao động, ổn định chất lượng sản phẩm.

Ngoài ra, tập trung phát triển hệ thống tiêu thụ, theo dõi nghiên cứu thị trường, xây dựng chính sách, cơ chế bán hàng linh hoạt, ổn định.

VI. THÔNG TIN CHÍNH SÁCH

Giấy nhiều lớp chịu thuế nhập khẩu 10%

Để thống nhất việc phân loại đối với mặt hàng giấy nhiều lớp, đã tráng phủ vô cơ, thường dùng làm bao bì, hộp cao cấp và các mục đích khác, Tổng cục Hải quan đã có công văn hướng dẫn Hải quan các tỉnh, thành phố thực hiện phân loại mặt hàng này.

Theo Tổng cục Hải quan, để phân tích mặt hàng giấy nhập khẩu để xác định thành phần, bản chất, công dụng cần căn cứ các quy định tại Điều 18 Thông tư 49/2010/TT-BTC, Điều 17 Thông tư 128/2014/TT-BTC và Điều 3 Thông tư 14/2015/TT-BTC.

Bên cạnh đó, căn cứ Danh mục hàng hóa xuất nhập khẩu ban hành kèm theo Thông tư 156/2012/TT-BTC, Thông tư 103/2015/TT-BTC nếu kết quả phân tích xác định là giấy nhiều lớp, đã tráng một hoặc 2 mặt bằng cao lanh hoặc bằng các chất vô cơ khác, không chứa bột giấy thu được từ quá trình cơ học hoặc quá trình hóa cơ học hoặc có hàm lượng các bột giấy này không quá 10% so với tổng lượng bột giấy tính theo trọng lượng.

Hoặc có hàm lượng bột giấy thu được từ quá trình cơ học hoặc quá trình hóa cơ trên 10% so với tổng trọng lượng bột giấy tính theo trọng lượng, ở dạng cuộn hoặc tờ hình chữ nhật, với mọi kích cỡ, thường dùng làm bao bì, hộp cao cấp và các mục đích khác ngoài mục đích viết, in hoặc các mục đích đồ bản khác thuộc nhóm 48.10, phân nhóm 4810.92- “loại nhiều lớp”.

Mặt hàng này thuộc mã số 4810-92.40 “- dạng cuộn có chiều rộng không quá 150mm hoặc ở dạng không có chiều nào trên 360 mm ở dạng không gấp”, hoặc thuộc mã số 4810-92.90 “- loại khác”.

Được biết, theo Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi 2012 ban hành kèm theo Thông tư 157/2012/TT-BTC, mã số 4810-92.40 và 4810-92.90 đều có thuế suất thuế NK là 10%.

Các nguồn tham khảo:

pulpapernews.com ; ippweek.com; anhoapaper.vn ; ppivn.vn; Plant Services Vnexpress, Báo Công thương, Hiệp hội Giấy Việt Nam

Tháng 05 - 2016

Phòng Thông tin Kinh tế Quốc tế

Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại

**PHỤ TRÁCH THEO DÕI
NHIỆM VỤ NS**

NGƯỜI THỰC HIỆN

Nguyễn Thị Ánh Ngọc

Nguyễn Thị Lan Hương